

Số: **38/2020/QĐST-HNGĐ**

Bình Sơn, ngày 08 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con; hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chưa thành niên được sống chung với người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Minh Khôi – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2020 về việc: “*yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con; hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên sau ly hôn và thực hiện nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chưa thành niên được sống chung với người trực tiếp nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 27/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đoàn Thị Bé M, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Huỳnh H, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Cháu Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19/3/2018; Người đại diện theo pháp luật cho cháu L có mẹ đẻ là chị Đoàn Thị Bé M, sinh năm 1994; Cùng cư trú: Thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người làm chứng:

1/ Bà Trần Thị H, sinh năm 1959; (mẹ ruột chị M).

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1970; (mẹ ruột anh H).
Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu chị Đoàn Thị Bé M yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Yêu cầu Tòa án ra quyết định hạn chế quyền thăm nom con và hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau ly hôn của Anh Huỳnh H, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đối với con chung là: Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19/3/2018 (theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 116/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giao Cháu Huỳnh Thùy L cho chị M trực tiếp nuôi sau khi ly hôn), thời gian hạn chế quyền thăm nom con chung và hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau ly hôn là: 05 năm.

- Yêu cầu Anh Huỳnh H, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi phải thực hiện nghĩa vụ tôn trọng quyền của con (Huỳnh Thùy L) được sống chung với người trực tiếp nuôi con là chị Đoàn Thị Bé M.

Lý do, mục đích yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề nêu trên như sau:

Về lý do yêu cầu: Trước ngày 13/5/2018, chị M và Anh Huỳnh H là vợ chồng, do mâu thuẫn nên chị M yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 116/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị M và anh H; theo quyết định này, giao con chung là Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19/3/2018 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Huỳnh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, chị M và con về sinh sống tại nhà của cha, mẹ đẻ ở tại thôn L, xã B, huyện S. Chị M luôn thực hiện đúng nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con và tạo điều kiện cho anh H thăm nom con chung là Cháu Huỳnh Thùy L, không có vi phạm gì, không có hành vi cản trở Anh Huỳnh H trong việc thăm nom con. Tuy nhiên, vào lúc khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/5/2020, Anh Huỳnh H cùng mẹ đẻ là Bà Phạm Thị Ng với 05 người thanh niên khác (không rõ họ và tên) đến nhà cha mẹ đẻ của chị (ông Đoàn Đ, Bà Trần Thị H) gọi mở cổng, gây áp lực để cho anh H và bà Ng thăm cháu L. Chị nhìn thấy việc thăm nom con của anh H là bất thường, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của mẹ con chị cũng như gia đình cha, mẹ đẻ của chị và có dấu hiệu như họ đến không phải để thăm nom con mà để đưa con đi nên mẹ chị M không mở cổng ngõ cho anh H và bà Ng vào nhà. Vì thăm nom con là quyền của anh H và việc làm bình thường sao ông lại đưa nhiều người, trong đó có nhiều thanh niên bộm trợn đến nhà của cha, mẹ đẻ của chị. Ngay lúc đó, anh Huỳnh H trèo qua tường rào và nhảy vào bên trong khuôn viên nhà cha, mẹ của chị dùng hành động bạo lực để dẫn con (Huỳnh Thùy L) và đưa qua tường rào cho bà Ng đợi sẵn ở bên ngoài. Thấy vậy, chị M và bà H chạy đến ngăn cản lại không cho đưa con đi thì anh H dùng tay đẩy chị M ngã

xuống đất. Chị lấy điện thoại ra điện cho Công an xã B thì anh H giật điện thoại, đập bẻ làm hư hỏng; tiếp đó, anh H kịp cổ và xé rách áo của chị, đẩy mẹ ruột của chị ngã xuống đất gây thương tích. Bà Ng lấy Ipap của chị do con chị đang cầm trên tay ném xuống đất làm hư hỏng và bế cháu L cho một thanh niên đi cùng anh H chở đi. Sau đó, anh H cùng các thanh niên còn lại bỏ đi. Sự việc xảy ra có nhiều người chứng kiến nhưng không ai dám can ngăn.

Sau khi sự việc xảy ra như trên, chị đã gửi đơn cầu cứu và yêu cầu các cơ quan Công an xã, huyện, tỉnh; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn; UBND xã B, các Hội, đoàn thể xã, huyện có liên quan nhờ can thiệp để đưa cháu L về sinh sống cùng với chị nhưng không có kết quả.

Qua sự việc trên, chị xác định anh Huỳnh H đã có hành vi lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở và gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, như sau:

- Không tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi là chị M; hành vi bắt con chị là cản trở và gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên (người trực tiếp nuôi dưỡng); anh H đã vi phạm khoản 2, 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân & Gia đình.

- Anh H đã có hành vi “vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; gây ảnh hưởng nghiêm trọng tinh thần, sức khỏe của con, đặc biệt là khi con chưa thành niên (cháu L) chưa đủ 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của người mẹ” theo khoản 3 Điều 81, khoản 1 Điều 85 Luật Hôn nhân & Gia đình.

Về mục đích của yêu cầu: Để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên và con dưới 36 tháng tuổi; quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi là chị M và quyền được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Ý kiến của Anh Huỳnh H: Vì chị M không đồng ý cho anh đưa Cháu Huỳnh Thùy L về dự đám tuần 100 ngày của ông nội cháu (tức cha anh H) vào ngày 06/5/2020 và ngăn cản anh thăm nom con nên vào lúc 18 giờ 20 phút, ngày 05/5/2020 anh cùng với mẹ đẻ là Bà Phạm Thị Ng bế cháu L về nhà bà Ng ở xã B, huyện S để dự đám tuần và ở tại nhà bà Ng cho đến nay chưa giao cháu L lại cho chị M thực hiện quyền, nghĩa vụ trực tiếp nuôi con. Lý do anh H chưa giao con lại cho chị M là vì anh thấy con mình có dấu hiệu nguy hiểm tính mạng, do môi trường sống của con nơi chị M đang nuôi dưỡng không đảm bảo, người yêu của chị M có hành vi dâm ô với con anh.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Đề nghị như sau:

Về áp dụng pháp luật: Khoản 4 Điều 29, Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân & Gia đình;

Về nội dung việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu Đoàn Thị Bé M.

Đề nghị Tòa án ra quyết định hạn chế quyền thăm nom con và hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau ly hôn của Anh Huỳnh H đối với con chung là: Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19/3/2018; thời gian hạn chế đối với anh H từ 02 đến 03 năm. Anh Huỳnh H phải thực hiện nghĩa vụ tôn trọng quyền của con (Huỳnh Thùy L) được sống chung với người trực tiếp nuôi con là chị Đoàn Thị Bé M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] chị Đoàn Thị Bé M và Anh Huỳnh H tự nguyện thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 116/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Theo quyết định này, giao con chung là Cháu Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19/3/2018 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cháu L.

Theo lời trình bày của chị Đoàn Thị Bé M, Anh Huỳnh H, Bà Trần Thị H, Bà Phạm Thị Ng đã đủ cơ sở xác định được như sau: Vào khoảng 18 giờ 00 phút đến 18 giờ 20 phút, ngày 05/5/2020, Anh Huỳnh H cùng mẹ đẻ là Bà Phạm Thị Ng có đến nhà vợ chồng Bà Trần Thị H (mẹ đẻ của chị M, nơi chị M đang sống chung) để thăm nom Cháu Huỳnh Thùy L là con chung của chị M và anh H. Sau khi anh H yêu cầu chị M để cho anh đưa cháu L về nhà bà Ng (nhà mẹ đẻ của anh, nơi anh đang sinh sống) để dự đám tuần 100 ngày của cha anh H (tức ông nội cháu L) thì chị M và bà H không đồng ý cho anh H đưa cháu L đi, vì sợ cháu bị ốm. Giữa anh H và chị M có xảy ra cãi vã nên bà H đóng công ngõ không cho vào nhà thăm cháu L. Liên sau đó, anh H nhảy qua tường rào nhà của bà H và bế cháu L đưa ra ngoài cho bà Ng bế cháu và sau đó cùng đưa cháu L về nhà bà Ng để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Đến nay, anh H vẫn chưa giao lại cháu L cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 116/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu về hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên là Cháu Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19/3/2018:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì “Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

Từ diễn biến sự việc xảy ra như nhận định trên thì Tòa án đã đủ cơ sở xác định, Anh Huỳnh H đã có hành vi lợi dụng quyền thăm nom con chưa thành niên, tự ý đưa cháu L về nhà bà Ng trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Hành vi của anh H đã cản trở và gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên của chị Đoàn Thị Bé M nên chấp nhận yêu cầu của chị M về hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của Anh Huỳnh H. Tòa án chấp nhận một phần yêu cầu về thời gian hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của anh H.

[3] *Xét yêu cầu của người yêu cầu về hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên là Cháu Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19/3/2018:*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì “*Cha, mẹ bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên trong các trường hợp sau đây: a) “hoặc có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”*. Và theo quy định tại khoản 1 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi”*”.

Từ sự việc như nêu trên, đã xác định được anh H đã hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con, không tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con là chị M theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 116/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nhất là khi cháu L chưa đủ 36 tháng tuổi.

Anh H đã có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con nên theo quy định tại khoản 1 Điều 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì chị M được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền của anh H đối với con chưa thành niên (cháu Linh).

Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình: “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*. Và theo quy định tại khoản 2 Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình: “*2. Căn cứ vào từng trường hợp cụ thể, Tòa án có thể tự mình hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 86 của Luật này ra quyết định không cho cha, mẹ trông nom, chăm sóc, giáo dục con, quản lý tài sản riêng của con hoặc đại diện theo pháp luật cho con trong thời hạn từ 01 năm đến 05 năm. Tòa án có thể xem xét việc rút ngắn thời hạn này.*”

Trên cơ sở tình tiết sự việc và các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình được viện dẫn như trên, yêu cầu của chị M là có cơ sở nên được Tòa án chấp nhận. Đối với thời hạn yêu cầu hạn chế tối đa 05 năm là không phù hợp nên chấp nhận một phần yêu cầu của chị M.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì sau khi ly hôn anh H vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chưa thành niên. Tuy nhiên, vì anh H bị Tòa án quyết định hạn chế quyền của cha đối với con chưa thành niên (cháu L) nên không cho anh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn trong khoảng thời gian nhất định.

[4] Anh Huỳnh H phải thực hiện nghĩa vụ tôn trọng quyền của con (Cháu Huỳnh Thùy L) được sống chung với người trực tiếp nuôi con là chị Đoàn Thị Bé M theo quy định tại khoản 1 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn là phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận toàn bộ.

[6] *Về lệ phí Tòa án:* chị Đoàn Thị Bé M không phải nộp tiền lệ phí Tòa án, không phải chịu lệ phí Tòa án theo điểm d khoản 2 Điều 11 và khoản 1 Điều 36 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 4 Điều 29, Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 81, Điều 82, Điều 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm d khoản 2 Điều 11 và khoản 1 Điều 36 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của người yêu cầu chị Đoàn Thị Bé M theo đơn yêu cầu ghi ngày 08/6/2020.

2. Hạn chế quyền thăm nom con; hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau ly hôn của Anh Huỳnh H, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đối với con chưa thành niên là Cháu Huỳnh Thùy L, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2018 ((theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 116/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giao Cháu Huỳnh Thùy L cho chị M trực tiếp nuôi sau khi ly hôn).

Thời gian hạn chế quyền thăm nom con chung; hạn chế quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau ly hôn đối với Anh Huỳnh H là: 03 (ba) năm, tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Huỳnh H, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi phải thực hiện nghĩa vụ tôn trọng quyền của Cháu Huỳnh Thùy L được sống chung với người trực tiếp nuôi con là chị Đoàn Thị Bé M.

2. *Về lệ phí Tòa án:* chị Đoàn Thị Bé M không phải chịu lệ phí Tòa án.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Chương, Bình Hiệp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Lê Quang Toại

